

Bản án số: 27/2020/HSST
Ngày 27/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Núi – Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Châu Đình, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Bà Nguyễn Thị Hương – Giáo viên Trường Tiểu học thị trấn Quỳnh Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Vận – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Lĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị Ngh**, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 10 tháng 9 năm 1970 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Trú tại: Xóm Q, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Trần Đình C (đã chết) và bà Phạm Thị Th;

Chồng: Nguyễn Thanh T (đã chết), con: 02 người;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 20/7/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 16/12/2019 đến ngày 28/02/2020.

(Có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị Trần Thị L. Sinh năm 1972

Nơi cư trú: Xóm S, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt)

- Anh Phạm Quang K. Sinh ngày 18/02/2002

Nơi cư trú: Xóm X, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có đơn xin vắng mặt)

- Anh Võ Văn L. Sinh ngày 02/7/2001

Nơi cư trú: Xóm M, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có đơn xin vắng mặt)

- Cháu Trần Ngọc T. Sinh ngày 06/02/2003

Nơi cư trú: Xóm N, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có đơn xin vắng mặt)

- Cháu Trần Văn Đ. Sinh ngày 17/5/2003.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có đơn xin vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Người đại diện hợp pháp của cháu Trần Ngọc T: Chị Trần Thị O, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Khối H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có đơn xin vắng mặt)

- Người đại diện hợp pháp của cháu Trần Văn Đ: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có đơn xin vắng mặt)

Đại diện lãnh đạo trường Trung học phổ thông Quỳnh Hợp 1, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An: Ông Đặng Xuân H – Chức vụ: Phó Hiệu trưởng

(Có đơn xin vắng mặt)

Đại diện lãnh đạo trường Trung học phổ thông Quỳnh Hợp 3, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An: Ông Nguyễn Minh Đ – Chức vụ: Hiệu trưởng

(Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đầu năm 2019 Trần Thị Ngh có quen với người phụ nữ tên L (không rõ địa chỉ cụ thể) ở xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Quá trình quen biết, chị L giới thiệu có pháo bán và hỏi Ngh có mua pháo

không. Do muốn có pháo bán dịp tết để kiếm lời nên vào ngày 04/11/2019 Ngh đã mua với chị L 50 gói pháo bi, 05 hộp pháo loại 36 quả và 29 quả pháo ông sư với giá 12.870.000,đ (Ngh chưa trả tiền cho chị L). Sau khi mua được pháo, Ngh đã cất giấu số pháo trên tại nhà ở của mình nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Vào ngày 12/12/2019 Ngh đã bán cho Trần Ngọc T (là cháu ruột của mình) 09 gói pháo bi với giá 2.000.000,đ.

Vào ngày 13/12/2019 một người đàn ông tên G có địa chỉ facebook là “Nguyễn Trường G” nhắn tin messenger đến Trần Văn Đ nhờ Đ mua hộ 07 gói pháo bi. Đ nhắn tin qua messenger cho Phạm Quang K nhờ K mua hộ 07 gói pháo bi. Ngày 15/12/2019 K nhắn tin qua messenger đến Trần Ngọc T hỏi mua 07 gói pháo bi. T đồng ý bán pháo cho K và hai bên thống nhất trưa ngày 16/12/2019 thì giao dịch mua pháo.

Trưa ngày 16/12/2019 K nhờ bạn là Võ Văn L chở K đến chỗ hẹn mua pháo với T. L đồng ý và dùng xe máy của mình chở K đi. Sau khi mua được 07 gói pháo bi với T (K chưa trả tiền cho T), L tiếp tục chở K đưa số pháo đến khu vực xóm D, xã Ch, huyện Q để bán cho người đàn ông tên G có địa chỉ facebook là “Nguyễn Trường G”, nhưng chưa kịp bán thì bị Công an huyện Quỳnh Hợp phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Quá trình điều tra, Tiến khai ngày 14/12/2019 T bán 02 gói pháo bi cho một người đàn ông không quen biết ở xã T, huyện Q với giá 500.000,đ, số tiền này T đã tiêu sài cá nhân hết.

Căn cứ lời khai của Trần Ngọc T và Phạm Quang K, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thị Ngh, thu giữ 41 gói polyetylen, bên trong mỗi gói có nhiều quả hình cầu (nghĩ là pháo bi), 05 hộp khối hình chữ nhật (nghĩ là pháo loại 36 quả); 29 quả hình cầu (nghĩ là pháo ông Sư).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập ngày 17/12/2019 tại Công an huyện Quỳnh Hợp, xác định:

- 07 gói polyetylen thu giữ của Phạm Quang K, bên trong mỗi gói có nhiều quả hình cầu cầu, trên mỗi quả có gắn một đoạn dây màu xanh có tổng khối lượng 1,37kg. Cơ quan điều tra lấy 0,19kg gửi giám định (ký hiệu M1).

- 41 gói polyetylen thu giữ của Trần Thị Ngh, bên trong mỗi gói chứa nhiều quả hình cầu, trên mỗi quả có gắn một đoạn dây màu xanh có tổng khối lượng 8,53kg. Cơ quan điều tra lấy 0,44kg gửi giám định (ký hiệu M2, M3).

- 05 hộp khối hình chữ nhật thu giữ của Trần Thị Ngh, mỗi hộp có kích thước 14cm x 14cm x 12cm, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn

được liên kết lại với nhau, có tổng khối lượng là 6,67kg. Cơ quan điều tra lấy 1,33kg gửi giám định (ký hiệu M4).

- 29 quả hình trụ cầu được bọc ngoài bằng giấy màu nâu thu giữ của Trần Thị Ngh, trên mỗi quả có gắn một đoạn dây màu xanh có tổng khối lượng 1,06kg. Cơ quan điều tra lấy 0,19kg gửi giám định (ký hiệu M5).

Tổng cộng khối lượng của năm loại trên xác định là 17,63kg, sau khi lấy mẫu đi giám định khối lượng còn lại là 15,48kg.

Kết luận giám định số 19/KL-PC09(Đ2-CN) ngày 21/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Ba mẫu vật ký hiệu M1, M2, M3 gửi tới giám định đều là pháo nổ.
- Hai mẫu vật ký hiệu M4, M5 gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính là pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Bản cáo trạng số 21/CT-VKS-HS ngày 16/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo Trần Thị Ngh về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trần Thị Ngh từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định 15,48kg; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.000.000,đ thu lợi bất chính tại Trần Thị Ngh và số tiền 500.000,đ thu lợi bất chính tại Trần Ngọc T; Trả lại điện thoại di động cho Trần Thị Ngh.

Bị cáo Trần Thị Ngh nói lời sau cùng tại phiên tòa, bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về Tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra

và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ vào Biên bản sự việc ngày 16/12/2019; Biên bản khám xét ngày 16/12/2019; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 17/12/2019; Kết luận giám định số 19/KL-PC09(Đ2-CN) ngày 21/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An và các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Ngày 04/11/2019 Trần Thị Ngh đã giao dịch với người phụ nữ tên L để mua pháo nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Ngày 12/12/2019 Ngh đã bán cho Trần Ngọc T 1,37kg pháo với giá 2.000.000,đ. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Trần Thị Ngh thu giữ được 16,26kg pháo. Như vậy Trần Thị Ngh phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng pháo 17,63kg.

Hành vi trên đây của Trần Thị Ngh đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm quy định tại Điều 190 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Pháo nổ là mặt hàng Nhà nước cấm mua bán, sử dụng, thế nhưng bất chấp quy định trên, Trần Thị Ngh vẫn tìm cách giao dịch mua để bán lại nhằm mục đích kiếm lời. Căn cứ vào khối lượng pháo bị cáo Ngh mua bán, cần áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 điều 190 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo mức án nghiêm tương xứng.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính, điều đó thể hiện thái độ ăn năn hối cải của bị cáo đối với hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có bố đẻ là người có công với đất nước, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến. Đó là các tình tiết cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Đối với là người người phụ nữ tên L (quá trình điều tra xác định được là Trần Thị L, trú tại xóm S, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An). Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập, xác minh làm rõ nhưng chị Trần Thị L không có mặt

tại nơi cư trú, do đó Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên G có địa chỉ facebook là “Nguyễn Trường G” nhắn tin messenger nhờ Đ mua pháo, do Cơ quan điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Đối với người đàn ông đã mua 02 gói pháo bi với Trần Ngọc T, do không xác định được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Trần Ngọc T, Phạm Quang K, Trần Văn Đ, Võ Văn L có hành vi mua bán pháo, tuy nhiên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Kiểm tra điện thoại của Trần Thị Ngh, cho thấy các nick name nhắn tin thể hiện số lô, số đề. Quá trình điều tra, Trần Thị Ngh không thừa nhận đánh số lô, số đề. Cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ chứng minh, do đó không có căn cứ xử lý về hành vi đánh bạc đối với Trần Thị Ngh.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy Trần Thị Ngh không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, không có tài sản giá trị, điều kiện kinh tế khó khăn và nay đang điều trị bệnh. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án:

- Vật chứng là số pháo nổ còn lại (sau khi đã trừ số pháo giám định) cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Điện thoại di động thu giữ của bị cáo Trần Thị Ngh xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó cần trả lại cho bị cáo.

- Quá trình giao dịch mua bán pháo, xác định bị cáo Trần Thị Ngh thu lợi số tiền 2.000.000đ và Trần Ngọc T thu lợi số tiền 500.000,đ nên cần tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Thị Ngh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Ngh phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1 điều 51; khoản 2 Điều 51 (cho 2 tình tiết); Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt Trần Thị Ngh 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị Nghệ cho Ủy ban nhân dân xã Châu Quang, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Vật chứng:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 điều 106; điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Giao Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp tiêu hủy 15,48kg pháo. (Chi tiết khối lượng pháo thể hiện tại “Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại” lập ngày 17/12/2019 tại Công an huyện Quỳnh Hợp; khối lượng pháo trên hiện đang bảo quản tại Công an huyện Quỳnh Hợp).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000,đ (năm trăm nghìn đồng) tại Trần Ngọc T.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) do phạm tội mà có tại Trần Thị Ngh (Khoản tiền này Trần Thị Ngh đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp theo biên lai thu số 0006678 ngày 03/4/2020).

- Trả lại cho Trần Thị Ngh 01 điện thoại VIVO. (Chi tiết tài sản thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17/3/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Trần Thị Ngh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện Nhà trường.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Quỳnh Hợp
- Công an huyện Quỳnh Hợp
- Thi hành án dân sự
- Thi hành án hình sự
- Bị cáo; Người có QLNVLQ
- Đại diện Nhà trường
- Lưu hồ sơ.

Trương Thị Thu Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên toà

Trương Thị Thu Hà